

Số: 166/KH-THMT

Mỹ Lộc, ngày 29 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn đến năm 2045 đến thời điểm tháng 6/2026

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2031, tầm nhìn đến năm 2045 của Trường Tiểu học Mỹ Tiến; căn cứ Báo cáo tổng kết năm học 2025-2026 và tình hình thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đến tháng 6/2026, Trường Tiểu học Mỹ Tiến báo cáo kết quả thực hiện như sau:

PHẦN I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC ĐẾN THÁNG 6/2026

Tháng 6/2026 là thời điểm đầu của Giai đoạn I (2026-2031). Nhà trường đã tập trung triển khai các nhiệm vụ nền tảng, duy trì ổn định chất lượng giáo dục, đồng thời chuẩn bị điều kiện để thực hiện các mục tiêu đến năm 2027 và các chỉ tiêu đến năm 2031.

1. Những việc đã làm được, chưa làm được theo từng nội dung, giai đoạn

TT	Nội dung/giai đoạn	Việc đã làm được đến 6/2026	Việc chưa làm được/hạn chế
1	Giai đoạn I (2026-2031) - Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền và quản trị nhà trường	Đã ban hành, triển khai hệ thống văn bản chỉ đạo, quy chế, kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục; phổ biến nhiệm vụ qua họp, gmail, OLM, Zalo. Thực hiện công khai, quy chế dân chủ, phòng chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng quy tắc ứng xử, duy trì nề nếp, kỷ cương.	Việc lượng hóa tiến độ thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng chỉ tiêu hàng quý/chuyên đề chưa thật rõ; cần cụ thể hóa thành kế hoạch năm học 2026-2027.
2	Giai đoạn I	Đội ngũ hiện có 21 CB,	Chưa có Phó Hiệu

TT	Nội dung/giai đoạn	Việc đã làm được đến 6/2026	Việc chưa làm được/hạn chế
	(2026-2031) - Phát triển đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên	GV, NV; 100% giáo viên đạt chuẩn, 6,7% trên chuẩn; bảo đảm tỷ lệ 1,5 GV/lớp bằng hợp đồng 3 giáo viên. Đã bổ sung quy hoạch cán bộ quản lí giai đoạn 2025-2030 với 3 đồng chí; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, tự bồi dưỡng; đánh giá chuẩn nghề nghiệp: 8 giáo viên loại Tốt, 10 giáo viên loại Khá.	trường; còn nhu cầu bổ sung nhân sự theo cơ cấu (03 giáo viên, 01 Phó Hiệu trưởng, 01 nhân viên khác). Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn còn thấp so với mục tiêu 15-20%; chế độ tiền tăng giờ mới thực hiện được một phần.
3	Giai đoạn I (2026-2031) - Nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học	Duy trì 12 lớp với 393 học sinh; 100% học sinh học 2 buổi/ngày; 180 học sinh ăn bán trú tự nguyện. 100% giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy; tổ chức dạy Tiếng Anh, Tin học, hoạt động trải nghiệm, STEM, văn nghệ, thể thao; thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.	Một số chỉ tiêu dài hạn như đưa Tiếng Anh từng bước trở thành ngôn ngữ thứ hai, mở rộng STEM/STEAM, tăng chất lượng mũi nhọn và nâng cao tỷ lệ học sinh khen thưởng cần tiếp tục đầu tư. Một số học sinh khuyết tật, học sinh khó khăn cần được hỗ trợ thường xuyên, cá thể hóa hơn.
4	Giai đoạn I (2026-2031) - Công bằng trong tiếp cận giáo dục, chăm lo học sinh khó khăn	3/3 học sinh khuyết tật được tiếp cận giáo dục; 19/19 học sinh hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ bằng tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và hình thức khác. Thực hiện chi trả chế độ chính sách đầy đủ với số tiền 16.776.000 đồng.	Cần tiếp tục duy trì nguồn hỗ trợ ổn định; việc huy động tài trợ theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT chưa phát sinh trong năm học.
5	Giai đoạn I (2026-2031) -	Thu, chi các khoản dịch vụ đúng quy định; 100% học	10 phòng học xây từ năm 2004 đã xuống cấp; chưa

TT	Nội dung/giai đoạn	Việc đã làm được đến 6/2026	Việc chưa làm được/hạn chế
	Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học	sinh được miễn học phí. Tổng kinh phí được giao năm 2026 là 4.189.934.000 đồng. Nhà trường nhận CSVC từ phường trị giá 990.096.000 đồng và mua sắm, sửa chữa CSVC 143.906.880 đồng. Bảo đảm 12 phòng học/12 lớp, có thiết bị dạy học tối thiểu; cảnh quan Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc.	xây mới 12 phòng học, nhà đa năng, phòng/khu trải nghiệm STEM/STEAM. Một số thiết bị hiện đại cho phòng đa chức năng, Khoa học - Công nghệ, Tiếng Anh, Thư viện còn thiếu; việc mở rộng diện tích đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa hoàn thành.
6	Giai đoạn I (2026-2031) - Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT và AI	100% học sinh tham gia hoạt động nâng cao năng lực số, kỹ năng công dân số; 100% học bạ số được phát hành; 100% giáo viên hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số”. Giáo viên sử dụng OLM trong dạy học, kiểm tra, tương tác, lưu trữ và ký duyệt hồ sơ. Kết quả tự đánh giá chuyển đổi số đạt mức độ 3; dạy học đạt 86 điểm, quản trị cơ sở giáo dục đạt 95 điểm.	Ứng dụng AI trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra, đánh giá mới ở bước triển khai ban đầu; một bộ phận giáo viên lớn tuổi còn khó khăn khi tiếp cận CNTT. Hạ tầng, thiết bị số cần tiếp tục được đầu tư đồng bộ để đáp ứng mục tiêu 100% CBGV ứng dụng AI và trên 70% tiết dạy khai thác CNTT/AI.
7	Giai đoạn I (2026-2031) - Kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia, thư viện, môi trường giáo dục	Đã kiện toàn Hội đồng tự đánh giá; rà soát thực trạng tiêu chí trường chuẩn quốc gia; xây dựng kế hoạch tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng; duy trì thư viện thân thiện, trường/lớp xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc.	Chưa hoàn thành đánh giá ngoài và công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2; kế hoạch dự kiến đăng ký đánh giá ngoài năm 2027. Một số tiêu chí về CSVC, thiết bị, đội ngũ cần tiếp tục bổ sung.

TT	Nội dung/giai đoạn	Việc đã làm được đến 6/2026	Việc chưa làm được/hạn chế
8	Giai đoạn I (2026-2031) - Truyền thông, thi đua, xây dựng thương hiệu nhà trường	Ban truyền thông đăng 162 tin, bài trên trang thông tin điện tử; fanpage có 57 bài, thu hút 1.175 người theo dõi. 100% CB, GV, NV tham gia phong trào thi đua; đề nghị nhà trường đạt tập thể lao động xuất sắc, nhiều cá nhân/tổ chuyên môn được đề nghị khen thưởng.	Hoạt động hợp tác, giao lưu theo định hướng hội nhập quốc tế chưa rõ nét; cần tăng cường truyền thông gắn với thương hiệu giáo dục, lan tỏa mô hình tốt và kết nối các nguồn lực xã hội hóa.

2. Đánh giá chung theo lộ trình Giai đoạn I (2026-2031)

Nhà trường đã triển khai đúng hướng các nhiệm vụ trọng tâm của Giai đoạn I: bổ sung cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy học theo Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng đội ngũ, tăng cường chuyển đổi số, duy trì môi trường học tập nề nếp, kỷ cương. Kết quả nổi bật là duy trì quy mô 12 lớp, 393 học sinh; bảo đảm học 2 buổi/ngày; 100% giáo viên đạt chuẩn; chuyển đổi số đạt mức độ 3; học bạ số đạt 100%; tiếp tục chuẩn bị hồ sơ kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia.

Tuy nhiên, một số nhiệm vụ mang tính đầu tư và dài hạn chưa hoàn thành trong năm đầu triển khai, nhất là: bổ sung đội ngũ còn thiếu, nâng tỷ lệ giáo viên trên chuẩn, xây dựng mới phòng học và nhà đa năng, mở rộng diện tích đất, hoàn thiện các tiêu chí công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 2, mở rộng ứng dụng AI, tăng cường hợp tác/hội nhập và xã hội hóa giáo dục.

PHẦN II. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TRONG THỜI GIAN TỚI

TT	Nội dung khắc phục	Giải pháp thực hiện
1	Công tác lãnh đạo, quản trị và theo dõi kế hoạch	Cụ thể hóa Kế hoạch chiến lược thành kế hoạch năm học 2026-2027, kế hoạch học kì và bảng theo dõi chỉ tiêu. Phân công rõ người phụ trách, thời hạn hoàn thành, minh chứng cần thu thập; định kì sơ kết hàng quý để điều chỉnh kịp thời.
2	Đội ngũ	Tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung Phó Hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên còn thiếu; xây dựng lộ trình bồi dưỡng giáo viên trên chuẩn, bồi dưỡng

TT	Nội dung khắc phục	Giải pháp thực hiện
		CNTT, AI, STEM, ngoại ngữ. Ưu tiên hỗ trợ giáo viên lớn tuổi trong ứng dụng công nghệ; tiếp tục sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học và chuyên đề.
3	Chất lượng giáo dục	Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu; duy trì đánh giá thường xuyên, thực chất theo Thông tư 27. Mở rộng hoạt động trải nghiệm, STEM/STEAM, văn hóa đọc, giáo dục kỹ năng sống, an toàn trường học; tăng cường phối hợp cha mẹ học sinh trong quản lý nề nếp và hỗ trợ học sinh yếu thế.
4	Cơ sở vật chất và tài chính	Rà soát các tiêu chí còn thiếu của trường chuẩn quốc gia mức độ 2, lập danh mục ưu tiên: sửa chữa phòng học xuống cấp, bổ sung thiết bị dạy học, thiết bị số, thư viện, phòng Khoa học - Công nghệ, khu thể chất. Tiếp tục tham mưu UBND phường bố trí nguồn lực, đồng thời xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực hợp pháp, công khai, đúng quy định.
5	Chuyển đổi số và AI	Duy trì mức độ 3 về chuyển đổi số; chuẩn hóa việc số hóa hồ sơ, học bạ số, dữ liệu ngành; tổ chức tập huấn sử dụng OLM, học liệu số, công cụ AI trong soạn giảng, kiểm tra, đánh giá. Xây dựng kho học liệu số dùng chung, phân đầu tăng tỷ lệ tiết dạy có ứng dụng CNTT/AI theo lộ trình.
6	Kiểm định chất lượng và trường chuẩn quốc gia	Hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá, minh chứng, kế hoạch cải tiến chất lượng; phân công từng nhóm phụ trách tiêu chuẩn, tiêu chí. Tập trung khắc phục tiêu chí còn yếu về CSVC, thiết bị, đội ngũ để đăng ký đánh giá ngoài, công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2027.
7	Truyền thông, xã hội hóa và thương hiệu nhà trường	Tiếp tục khai thác hiệu quả website, fanpage; truyền thông các mô hình tốt, kết quả giáo dục, hoạt động trải nghiệm, chuyển đổi số. Chủ động kết nối phụ huynh, tổ chức xã hội, đơn vị giáo dục để hỗ trợ nguồn lực, giao lưu học tập, từng bước thực hiện mục tiêu hội nhập và xây dựng uy tín nhà trường.

III. KẾT LUẬN

Đến tháng 6/2026, Trường Tiểu học Mỹ Tiến đã triển khai Kế hoạch chiến lược đúng định hướng, đạt nhiều kết quả bước đầu trong quản trị nhà trường, duy trì chất lượng giáo dục, chăm lo học sinh, chuyển đổi số và chuẩn bị điều kiện kiểm định chất lượng. Những nội dung chưa hoàn thành chủ yếu là nhiệm vụ cần nguồn lực, thời gian và sự phối hợp của cấp trên, địa phương, phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường tiếp tục bám sát lộ trình Giai đoạn I (2026-2031), ưu tiên khắc phục các hạn chế về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, chuyển đổi số và hồ sơ trường chuẩn quốc gia để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH phường (để báo cáo);
- CBGVNV, HS, CMHS;
- Công khai Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Thanh Sơn